

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY NHÔM ĐẮK NÔNG - TKV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /DNA-CĐVT

Đắk Nông, ngày tháng 6 năm 2025

V/v: Lấy báo giá sửa chữa xe gạt
D65EX- 16 và xe tưới nước
48C-063.69 phân xưởng Cơ điện.

Kính gửi: Các nhà cung cấp

Công ty Nhôm Đắk Nông - TKV (DNA) trân trọng cảm ơn các nhà cung cấp đã quan tâm, phối hợp, hỗ trợ DNA trong thời gian vừa qua. Hiện nay, DNA đang triển khai kế hoạch sửa chữa bảo dưỡng xe gạt D65EX- 16 và xe tưới nước 48C-063.69 phân xưởng Cơ điện. DNA kính mời các nhà cung cấp có đủ năng lực, kinh nghiệm tham gia báo giá các vật tư phục vụ sửa chữa hạng mục nêu trên *(theo phụ lục đính kèm)*

Quý nhà cung cấp quan tâm xin gửi báo giá về một trong hai địa chỉ sau đây trước ngày 25/6/2025.

- **Địa chỉ 1:** Phòng Cơ điện - Vận tải, Công ty Nhôm Đắk Nông - TKV, Thôn 11, Xã Nhân Cơ, Huyện Đắk R'lấp, Tỉnh Đắk Nông đối với bản giấy.

- **Địa chỉ 2:** Email: dnacdv@gmail.com đối với file điện tử.

Lưu ý: Các nhà cung cấp điền đầy đủ thông tin như **phụ lục 2** kèm theo và ký tên đóng dấu đầy đủ. Trường hợp nhà cung cấp gửi trực tiếp báo giá tại văn phòng của DNA vui lòng mang theo giấy giới thiệu, CCCD của người gửi để làm thủ tục giao nhận.

Nhà cung cấp muốn biết thêm chi tiết xin liên hệ Ông Phan Văn Thụy - Trưởng phòng Cơ điện - Vận tải theo sdt: 0986.420.905.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Website công ty (đăng tải);
- Lưu: VT, CĐVT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Tiến Dũng

PHỤ LỤC 1
THÔNG SỐ THIẾT BỊ, VẬT TƯ
VÀ NỘI DUNG BẢO DƯỠNG SỬA CHỮA
(Kèm theo Công văn số /DNA-CDVT ngày tháng 6 năm 2025)

A. Thông số thiết bị

STT	Tên thiết bị	Thông số kỹ thuật	Đơn vị	Số lượng	Ghi chú
1	Xe gạt	- Mã hiệu máy: D65EX-16 - Số seri máy: 81689 - Số khung: *KMTOD114H01081689* - Hãng sản xuất: Komatsu - Mã động cơ: SAA6D114E-3E - Số seri động cơ: 26869009 - Hãng sản xuất máy Komatsu - Xuất xứ: Nhật bản	Cái	1	
2	Xe nước	- Mã hiệu: 6312B5-6650 - Nhân hiệu: Maz - Số khung: 12B5H0001369 - Xuất xứ: Belarus	Cái	1	

B. Nội dung bảo dưỡng sửa chữa

TT	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
I	Xe gạt D65EX-16	Cái	1	
1	Bốc xếp vận chuyển động cơ đi sửa chữa	Tấn	1	
2	Kiểm tra độ phẳng mặt máy	Cái	1	
3	Gia công phẳng mặt máy	Cái	1	
4	Tháo miếng xupap hút, xupap xả	Cái	24	
5	Lắp đặt miếng xupap hút, xupap xả	Cái	24	
6	Rà xoáy supap hút và supap xả	Cái	24	
8	Tổ hợp lắp đặt động cơ thành bộ hoàn thiện	Bộ	1	
9	Lắp đặt động cơ lên hệ thống và chạy thử kiểm tra	Cái	1	

TT	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
10	Bốc xếp vận chuyển động cơ về vị trí lắp đặt	Cái	1	
II	Xe tưới nước			
1	Tháo turbo	Cái	1	
2	Tháo ro tuyn (bao gồm: 2 ro tuyn lái ngang; 2 ro tuyn lái dọc và 2 ro tuyn trợ lực lái)	Cái	6	
3	Tháo cụm máy lạnh (lốc lạnh, đường ống, kết giàn nóng, kết giàn lạnh)	Bộ	1	
4	Giải thể kiểm tra turbo, ro tuyn, cụm máy lạnh	Bộ	1	
5	Sửa chữa phục hồi turbo	Cái	1	
6	Lắp đặt turbo	Cái	1	
7	Lắp đặt ro tuyn	Cái	6	
8	Lắp đặt cụm máy lạnh	Bộ	1	

C. Vật tư

STT	Tên vật tư	Quy cách, danh điểm	Đơn vị	Số lượng	Ghi chú
I	Xe gạt D65EX-16				
1	Pisston	6745-32-2121	Bộ	6	
2	Bạc tay biên	6743-31-3210	Cái	12	
3	Bạc trục cơ	6742-01-5199	Bộ	1	
4	Xupap hút	6745-41-4161	Cái	12	
5	Xupap xả	6745-41-4151	Cái	12	
6	Xy lanh	6742-01-5621	Bộ	6	
7	Gioăng nắp máy	6745-11-1811 (6745-11-1812)	Cái	1	
8	Gioăng các te	6745-21-5130	Cái	1	
9	Ống dẫn hướng	6745-49-4130	Cái	24	
10	Miệng xupap hút	6745-19-4210	Cái	12	

STT	Tên vật tư	Quy cách, danh điểm	Đơn vị	Số lượng	Ghi chú
11	Miếng xupap xả	6745-19-4220	Cái	12	
12	Móng xupap	6732-41-4520	Bộ	48	
13	Phốt gic	6745-41-4210 (6744-41-4081)	Cái	24	
14	Dầu	SAE 15W/40 CI4	Lít	45	
II	Xe tưới nước				
1	Ro tuyền	Theo xe nước Maz; số khung 12B5H0001369 (bao gồm: 2 ro tuyền lái ngang, 2 ro tuyền lái dọc và 2 ro tuyền trợ lực lái)	Bộ	1	
2	Kết nóng	Lắp cho xe nước Maz 6312B5-8475-740P1/TUP-PN	Cái	1	
3	Lốc lạnh	Lắp cho xe nước Maz 6312B5-8475-740P1/TUP-PN	Cái	1	
4	Khí gas máy lạnh	R34a; 13Kg/1 bình	Kg	5	

PHỤ LỤC 2
MẪU BIỂU BÁO GIÁ SỬA CHỮA XE GẠT D65EX- 16 VÀ XE TUỚI
NƯỚC 48C-063.69 PHÂN XƯỞNG CƠ ĐIỆN

1. Mẫu báo giá nội dung công việc bảo dưỡng sửa chữa

STT	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
1	Nội dung công việc 1					
2	Nội dung công việc 2					
	Tổng cộng trước thuế:					
	Thuế GTGT:					
	Tổng cộng sau thuế:					
	Bằng chữ:.....					

2. Mẫu báo giá vật tư

STT	Tên vật tư	Quy cách/thông số kỹ thuật/danh điểm	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Thời gian bảo hành	Thời gian, tiến độ cung cấp	Giấy tờ kèm theo	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
1												
2												
3												
	Tổng cộng trước thuế:											
	Thuế GTGT:											
	Tổng cộng sau thuế:											
	Bằng chữ:.....											

Yêu cầu khác: Thời gian hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 45 ngày